

CÔNG KHAI
DỰ THẢO KẾ HOẠCH THU-CHI CÁC KHOẢN DO HỌC SINH ĐÓNG GÓP
NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ công văn số 6126 /SGDĐT-KHTC ngày 29/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2024/NQ- HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 109/BHXX-TST ngày 19/8/2025 của Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng(BHXH cơ sở Nam Sách) về việc thực hiện thu bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ QĐ số 1044 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Hải Dương về giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên tịch Bộ y tế- Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 231/UBND-GDĐT, ngày 10 tháng 09 năm 2025 của UBND xã Trần Phú về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Quốc Tuấn công khai Dự thảo kế hoạch thu - chi các khoản do học sinh đóng góp năm học 2025- 2026, cụ thể như sau:

TT	Nội dung thu	Số Tiền	Thời gian thu
1.	Tiền bảo hiểm y tế.	- Đợt 1: HS lớp 1 + Tham gia 15 tháng 789.750 đồng + Tham gia 14 tháng 737.100 đồng + Tham gia 13 tháng 684.450 đồng + Tham gia 12 tháng 631.800 đồng Đợt 2: HS lớp 2,3,4,5: 631.800 đồng	Bắt buộc đối với những HS chưa có thẻ BHYT. Thu theo năm. + Khối 1: Thu vào tháng 9/2025 + Khối 2+3+4+5 thu vào tháng 11/2025.

TT	Nội dung thu	Số Tiền	Thời gian thu
2.	Tiền trông xe đạp HS	- Mức thu xe đạp: 15.000 đ/xe/tháng (Theo QĐ số 1044 /QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Hải Dương).	HS tự nguyện ĐK Thu theo học kỳ: HKI thu từ: Tháng 10->12/2025 HKII thu từ: Tháng 01->02/2026
3	Tiền bảo hiểm thân thể	- Mức thu: 200.000 đồng/ hs/ năm (Miễn là 100% phí bảo hiểm: con TB, LS; Con các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới, hải đảo; con MC cả cha lẫn mẹ, học sinh HN,CN, khuyết tật. Đối tượng con GV được giảm 50% phí bảo hiểm).	HS tự nguyện ĐK: Thu trong Tháng 9, 10/2025 để đảm bảo quyền lợi cho HS
4	Tiền sinh hoạt của học sinh bán trú (Theo Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)	- Tiền mua dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho bán trú: 190.000đ/hs/năm (Chỉ thực hiện với học sinh lớp 1); - Tiền ăn bán trú: 21.000đ/bữa/hs (thu theo bữa ăn thực tế phát sinh) - Tiền chăm sóc, phục vụ: (trả nhân viên phục vụ, trông trưa, quản lý, nước phục vụ bán trú, nước tẩy, rửa...): 140.000đ/hs/tháng (nếu HS nghỉ từ 10 bữa/tháng trở lên thì thu phụ phí 1/2 tháng, nếu HS ăn 5 bữa/tháng thì thu phụ phí ¼ tháng, nếu HS chỉ ăn từ 1- 2 bữa/tháng thì không thu tiền phụ phí.).	Thu theo tháng của HS đăng ký ăn bán trú: (Từ ngày 20 đến ngày cuối tháng)
5	Tiền nước uống cho HS	Chờ khi có văn bản Hướng dẫn của cấp trên sẽ triển khai thực hiện	
6	Lao động, vệ sinh bao gồm(tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn...)	Mức thu : 25.000đ/học sinh/tháng Thực hiện Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương	- Thu theo học kì. + HKI thu trong: Tháng 10,11/2025 + HKII thu trong Tháng 02/2026
7	Tiền kỹ năng sống	15.000 đ/tiết/tuần	HS tự nguyện ĐK: - Thu theo học kì. + HKI thu trong: Tháng 11, 12/2025 + HKII thu trong Tháng 4,5/2026

TT	Nội dung thu	Số Tiền	Thời gian thu
8	Tiền học STEM	- Học phí: 12.500 VNĐ/HS/1 tiết/tuần. - Học liệu: 6.250 VNĐ/HS/1 tiết/tuần.	HS tự nguyện ĐK (Học liệu thu theo tháng, học phí thu theo kỳ): + HKI thu trong: Tháng 11, 12/2025 + HKII thu trong Tháng 4,5/2026
9	Kinh phí hoạt động của BDD CMHS	Vận động theo hình thức tự nguyện của cha mẹ học sinh (<i>Thực hiện theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011</i>)	PH thu chi theo Điều lệ BDD từ tháng 10/2025
10	Tiền đồng phục của HS	Nhà trường tiến hành thống nhất mẫu cha mẹ học sinh tự nguyện mua theo nhu cầu. (<i>Thực hiện theo thông tư 26/2009/TT-BGDĐT ngày 30/9/2009</i>)	
11	Tiền sách giáo khoa, vở viết	Cha mẹ tự mua theo nhu cầu.	

Trần Phú, ngày 22 tháng 9 năm 2025

HIỆU TRƯỞNG



Phùng Thị Thuý

UBND XÃ TRẦN PHÚ
TRƯỜNG TH QUỐC TUẤN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG KHAI
DỰ THẢO KẾ HOẠCH THU-CHI
CÁC KHOẢN DO HỌC SINH ĐÓNG GÓP
NĂM HỌC 2025- 2026

Căn cứ công văn số 6126 /SGDDT-KHTC ngày 29/08/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2025-2026;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2024/NQ- HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương Quy định mức thu học phí và danh mục các khoản thu, mức thu, cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục tại cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Công văn số 109/BHXX-TST ngày 19/8/2025 của Bảo hiểm xã hội thành phố Hải Phòng(BHXH cơ sở Nam Sách) về việc thực hiện thu bảo hiểm y tế học sinh năm học 2025-2026;

Căn cứ Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ QĐ số 1044 /QĐ-UBND ngày 14 tháng 4 năm 2025 của UBND tỉnh Hải Dương về giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên tịch Bộ y tế- Giáo dục và Đào tạo quy định về công tác y tế trường học;

Căn cứ Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDDT-GDMN&GDTH ngày 26/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025-2026;

Trường Tiểu học Quốc Tuấn công khai Dự thảo kế hoạch thu - chi các khoản do học sinh đóng góp năm học 2025- 2026, cụ thể như sau:

I. CÁC KHOẢN THU THEO QUY ĐỊNH:

TT	Nội dung thu	Số Tiền	Thời gian thu
3.	Tiền bảo hiểm y tế.	- Đợt 1: HS lớp 1 + Tham gia 15 tháng 789.750 đồng + Tham gia 14 tháng 737.100 đồng + Tham gia 13 tháng 684.450 đồng + Tham gia 12 tháng 631.800 đồng Đợt 2: HS lớp 2,3,4,5: 631.800 đồng	Bắt buộc đối với những HS chưa có thẻ BHYT. Thu theo năm. + Khối 1: Thu vào tháng 9/2025 + Khối 2+3+4+5 thu vào tháng 11/2025.
4.	Tiền trông xe đạp HS	- Mức thu xe đạp: 15.000 đ/xe/tháng (Theo QĐ số 1044 /QĐ-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh Hải Dương).	HS tự nguyện ĐK Thu theo học kỳ: HKI thu từ: Tháng 10->12/2025 HKII thu từ: Tháng 01->02/2026

II. CÁC KHOẢN THU TỰ NGUYỆN

ST T	Nội dung thu	Số tiền	Thời gian thu
1.	Tiền bảo hiểm thân thể	- Mức thu: 200.000 đồng/ hs/ năm (Miễn là 100% phí bảo hiểm: con TB, LS; Con các chiến sĩ đang làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới, hải đảo; con MC cả cha lẫn mẹ, học sinh HN,CN, khuyết tật. Đối tượng con GV được giảm 50% phí bảo hiểm).	HS tự nguyện ĐK: Thu trong Tháng 9, 10/2025 để đảm bảo quyền lợi cho HS
2.	Kinh phí hoạt động của BDD CMHS <i>Thực hiện theo thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011</i>	Vận động theo hình thức tự nguyện của cha mẹ học sinh.	PH thu chi theo Điều lệ BDD từ tháng 10/2025

III. CÁC KHOẢN THU THEO THỎA THUẬN

STT	Nội dung thu	Số Tiền	Thời gian thu
1.	Tiền sinh hoạt của học sinh bán trú <i>(Nghị quyết số 17/2024/NQ- HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Dương)</i>	- Tiền mua dụng cụ, đồ dùng phục vụ cho bán trú: 190.000đ/hs/năm (Chỉ thực hiện với học sinh lớp 1); - Tiền ăn bán trú: 21.000đ/bữa/hs (thu theo bữa ăn thực tế phát sinh) - Tiền chăm sóc, phục vụ: (trả nhân viên phục vụ, trông trưa, quản lý, nước phục vụ bán trú, nước tẩy, rửa...): 190.000đ/hs/tháng (nếu HS nghỉ từ 10 bữa/tháng trở lên thì thu phụ phí 1/2 tháng, nếu HS ăn 5 bữa/tháng thì thu phụ phí ¼ tháng, nếu HS chỉ ăn từ 1- 2 bữa/tháng thì không thu tiền phụ phí.).	Thu theo tháng của HS đăng ký ăn bán trú: (Từ ngày 20 đến ngày cuối tháng)
2.	Tiền nước uống cho	Mức thu : 7.000đồng/học sinh/tháng	Thu theo học kỳ:

	HS		HKI thu trong: Tháng 10,11/2025 HKII thu trong Tháng 02/2026
3.	Lao động, vệ sinh bao gồm(tiền lao công, dụng cụ vệ sinh, giấy vệ sinh, nước tẩy rửa, lau sàn...)	Mức thu : 25.000đ/học sinh/tháng <i>Thực hiện Nghị quyết số 17/2024/NQ-HĐND ngày 18/10/2024 của HĐND tỉnh Hải Dương</i>	- Thu theo học kì. + HKI thu trong: Tháng 10,11/2025 + HKII thu trong Tháng 02/2026
4.	Tiền kỹ năng sống	15.000 đ/tiết/tuần	HS tự nguyện ĐK: - Thu theo học kì. + HKI thu trong: Tháng 11, 12/2025 + HKII thu trong Tháng 4,5/2026
5.	Tiền học STEM	- Học phí: 12.500 VNĐ/HS/1 tiết/tuần. - Học liệu: 6.250 VNĐ/HS/1 tiết/tuần.	HS tự nguyện ĐK (Học liệu thu theo tháng, học phí thu theo kỳ): + HKI thu trong: Tháng 11, 12/2025 + HKII thu trong Tháng 4,5/2026
6.	Tiền đồng phục của HS <i>Thực hiện theo thông tư 26/2009/TT- BGDDT ngày 30/9/2009</i>	Nhà trường tiến hành thống nhất mẫu cha mẹ học sinh tự nguyện mua theo nhu cầu.	
7.	Tiền sách giáo khoa, vở viết	Cha mẹ tự mua theo nhu cầu.	

Trần Phú, ngày 22 tháng 9 năm 2025
HIỆU TRƯỞNG

Phùng Thị Thuý